

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HOÁ
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 233/2022/HS - ST
Ngày: 11/8/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Tân
Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đỗ Thị Sinh

Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Duy Ninh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND Thành phố Thanh hoá tham gia phiên toà:

Ông Nguyễn Văn Quang - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 254/2022/HSST/TLST - HS ngày 12 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 263/2022/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Tổng Tuấn A, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Số nhà 06 ngõ Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Tổng Duy L (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1943; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Vợ: Nguyễn Thị H; sinh năm 1989. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án: Ngày 15/10/2012 Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 16 tháng tù giam về tội “Đánh bạc”. Bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung của bản án; Tiền sự: Không;

Nhân thân: + Ngày 24/6/1996 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội “ Gây rối trật tự công cộng”.

+ Ngày 26/6/1998 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Chấp hành xong ngày 18/01/1999.

+ Ngày 01/4/2003 Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 5 năm tù về tội “Tàng trữ, vận chuyển, lưu hành tiền giả”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2007.

+ Ngày 25/01/2009 Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”

+ Ngày 03/11/2014 Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi “Gây mất trật tự”

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/4/2022 đến ngày 13/4/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa. “ Có mặt”.

* Người làm chứng: Anh Lương Bá D, sinh năm 1996 “ Vắng”

Địa chỉ: Làng C, phường H, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 06/4/2022, tại trước số nhà 125 phố Phú Thọ, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa. Tổ công tác phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Thanh Hóa kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong túi quần bên phải của Tổng Tuấn A 01 gói nilon màu đen, bên trong là nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng. Tổng Tuấn A khai là Heroin, tàng trữ để sử dụng.

* Tại bản kết luận giám định số 1962/PC09 ngày 12/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định kết luận: Chất bột màu trắng chứa trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy loại heroin, có tổng khối lượng 3,639g.

Quá trình điều tra, Tổng Tuấn A khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 06/4/2022, Tổng Tuấn Anh điều khiển xe mô tô BKS: 36B6 -754.13 từ nhà xuống khu vực Âu Thuyền thuộc địa phận phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa. Tại đây, Tổng Tuấn A mua của người đàn ông (không biết nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy với giá 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng); Sau khi mua ma túy, trên đường đi tìm nơi để sử dụng, khi đến trước nhà 125 phố Phú Thọ, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Thanh Hóa phát hiện, thu giữ tang vật của vụ án chuyển cơ quan điều tra có thẩm quyền.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 36B6-754.13 là của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989 (vợ của anh Tổng Tuấn A). Chị Nguyễn Thị H không biết việc Tổng Tuấn Anh lấy xe để thực hiện hành vi phạm tội, nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thanh Hóa đã trả lại chiếc xe mô tô BKS 36B6-754.13 cho chị Nguyễn Thị H.

Về vật chứng: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa gồm 01 phong bì đóng dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 201/CTr – VKS ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh hoá truy tố bị cáo Tổng Tuấn A về tội “Tàng trữ phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh hoá luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đồng

thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS; đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 36 đến 42 tháng tù; Đề nghị HĐXX xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội và công nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng và không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Công an thành phố Thanh hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 20 giờ ngày 06/4/2022, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS: 36B6 - 754.13 từ nhà xuống khu vực Âu Thuyền thuộc địa phận phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa. Tại đây, bị cáo mua của người đàn ông (không biết nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy có khối lượng 3,639 gam loại Hêroin với giá 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng); bị cáo mua ma túy với mục đích để sử dụng. Sau khi mua ma túy, trên đường đi tìm nơi để sử dụng, khi đến trước nhà 125 phố Phú Thọ, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Thanh Hóa phát hiện, thu giữ tang vật. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai trước đây bị cáo đã khai nhận tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mua ma túy với mục đích sử dụng của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS như cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, mức độ phạm tội và trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xét hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi những hậu quả rất nghiêm trọng do việc mua bán, vận chuyển, nghiện chất ma túy gây ra. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền

quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, bị cáo hiểu rõ về tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, do đó cần phải được xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính phòng ngừa chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về các tội “Đánh bạc”; “Tàng trữ, vận chuyển, lưu hành tiền giả” và “Gây rối trật tự công cộng”, ngoài ra bị cáo còn bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, hành vi “Gây mất trật tự an toàn xã hội”, điều đó chứng tỏ bị cáo không chịu rèn luyện bản thân, xem thường pháp luật, nên cần phải được xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có mẹ để tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng nhất do có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để sung quỹ Nhà nước là phù hợp pháp luật.

[6] Về vật chứng: Toàn bộ số ma túy thu của bị cáo được niêm phong là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 1, điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Tổng Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Tổng Tuấn A 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/4/2022.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một phong bì ma túy, được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tỉnh Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật

chứng số 157/2022/THA ngày 13 tháng 7 năm 2022 giữa Công an Thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thanh Hóa.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

Người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Lê Thị Tân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Tân

